

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 103

TRẮC NGHIỆM: Hãy chọn đáp án đúng nhất.

Câu 1. Nghĩa vụ mà các cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ những hành vi vi phạm pháp luật của mình là

- A. trách nhiệm pháp lí.
- B. buộc các chủ thể chấm dứt hành vi trái pháp luật
- C. chịu trách nhiệm hình sự
- D. xây dựng niềm tin của nhân dân đối với nhà nước

Câu 2. Ông P một cán bộ sở X, sau khi nghỉ hưu, đã cùng vợ là bà T cải tạo khu đất trong phạm vi an toàn lưới điện để làm bãi trông xe. Sau đó ông P liên hệ và được anh Q một lao động tự do nhận làm bảo vệ. Trong một lần do mải đi giao hàng giúp vợ, anh Q để mất chiếc xe máy có giá trị 30 triệu đồng của khách hàng. Yêu cầu anh Q bồi thường không được, ông P đã cho anh Q thôi việc và không thanh toán số tiền lương còn lại cho anh. Bức xúc, anh Q đã bí mật ném chất bẩn vào nhà ông P để đe dọa. Ông P và anh Q đồng thời phải chịu những loại trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Hành chính và dân sự.
- B. Hành chính và kỷ luật.
- C. Hình sự và dân sự.
- D. Kỷ luật và dân sự.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh nội dung cơ bản của khái niệm pháp luật?

- A. Do nhà nước ban hành.
- B. Đảm bảo người dân đều được chỉ đạo.
- C. Quy tắc xử sự chung.
- D. Thực hiện bằng quyền lực nhà nước.

Câu 4. Người đủ năng lực trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật thực hiện hành vi xâm phạm các quy tắc quản lý nhà nước, có mức độ nguy hiểm thấp hơn tội phạm phải

- A. chủ động đưa ra hình phạt.
- B. từ bỏ quyền nhân thân.
- C. chịu trách nhiệm hành chính.
- D. tự bảo mật danh tính.

Câu 5. Nội dung các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành không được trái với Hiến pháp và Luật là thể hiện đặc trưng nào sau đây của pháp luật?

- A. Phổ cập mọi ngôn ngữ vùng miền.
- B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- C. Thuần túy áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- D. Sự đồng nhất tuyệt đối về nội dung.

Câu 6. Mọi hành vi nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 là vi phạm pháp luật nào sau đây?

- A. Dân sự.
- B. Hành chính và kỷ luật
- C. Hình sự.
- D. Kỷ luật và hình sự

Câu 7. Mọi công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý là

- A. thỏa mãn tất cả các nhu cầu.
- B. đáp ứng mọi sở thích.
- C. ngang bằng về lợi nhuận.
- D. bình đẳng trước pháp luật.

Câu 8. Công dân vi phạm pháp luật hình sự khi cố ý thực hiện hành vi nào sau đây đối với người khác?

- A. Hủy bỏ đơn thư khiếu nại.
- B. Gửi đơn tố cáo tội phạm
- C. Phản bác quan điểm trái chiều.
- D. Dùng hung khí chiếm đoạt tài sản.

Câu 9. Hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực Nhà nước là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Pháp luật.

B. Văn bản pháp luật.

C. Đạo đức.

D. Quy phạm pháp luật.

Câu 10. Khi cá nhân, tổ chức làm những điều mà pháp luật cấm là **không** thực hiện pháp luật theo hình thức

A. tuân thủ pháp luật.

B. thi hành pháp luật.

C. áp dụng pháp luật.

D. sử dụng pháp luật.

Câu 11. Những quy tắc xử sự chung được áp dụng với mọi người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội thể hiện đặc trưng nào sau đây của pháp luật?

A. Tính chặt chẽ, nghiêm túc.

B. Tính quyền lực.

C. Tính quy phạm phổ biến.

D. Tính ổn định lâu dài.

Câu 12. Chủ thể nào sau đây phải chịu trách nhiệm kỷ luật khi vi phạm pháp luật?

A. Lao động tự do.

B. Công chức nhà nước.

C. Bộ phận tiêu thương.

D. Sinh viên tình nguyện.

Câu 13. Hành vi nào sau đây vi phạm pháp luật hành chính?

A. Lấn chiếm hành lang giao thông.

B. Thay đổi thỏa ước lao động.

C. Giao hàng không đúng mẫu mã.

D. Tổ chức sản xuất ma túy.

Câu 14. Bà S cùng chồng là ông M sử dụng một số phẩm màu để chế biến thức ăn cung cấp cho các đơn vị có như cầu. Một khách hàng là chị T sau khi sử dụng xuất ăn do ông bà cung cấp bị ngộ độc phải nhập viện cấp cứu và điều trị gần 1 tháng. Sau đó, cơ quan chức năng đã kiểm tra và kết luận toàn bộ số phẩm màu mà bà S sử dụng trong chế biến thức ăn đều do bà H cũng cấp khi chưa có giấy phép và nguồn gốc rõ ràng. Những ai dưới đây đồng thời phải chịu trách nhiệm hành chính và dân sự?

A. Bà S, bà H và chị T.

B. Bà S và ông M.

C. Bà S, ông M và bà H.

D. Bà S và bà H.

Câu 15. Pháp luật là phương tiện để Nhà nước thực hiện vai trò nào sau đây?

A. Chia đều của cải xã hội.

B. San bằng lợi ích.

C. Quản lý xã hội.

D. Khôi phục kinh tế tự nhiên.

Câu 16. Vi phạm dân sự là hành vi xâm phạm tới các quan hệ tài sản và quan hệ nào sau đây?

A. Đa phương.

B. Nội bộ.

C. Nhân thân.

D. Trái chiều.

Câu 17. Anh A **không** buôn bán và sử dụng trái phép chất ma túy là hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?

A. Thi hành pháp luật.

B. Vi phạm hành chính

C. Tuân thủ pháp luật.

D. Vi phạm dân sự

Câu 18. Người nào tuy có điều kiện mà không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, dẫn đến hậu quả người đó chết thì

A. vi phạm hành chính.

B. vi phạm kỉ luật.

C. vi phạm dân sự.

D. vi phạm hình sự.

Câu 19. Theo quy định của pháp luật, đối với các hình thức thực hiện pháp luật thì chỉ cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền mới được

A. tuân thủ pháp luật.

B. áp dụng pháp luật.

C. sử dụng pháp luật.

D. thi hành pháp luật.

Câu 20. Theo quy định của pháp luật, người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý có hành vi giả mạo giấy tờ, con dấu của cơ quan tổ chức có thẩm quyền thì phải chịu trách nhiệm

A. hành chính.

B. hình sự.

C. kỉ luật.

D. dân sự.

Câu 21. Pháp luật mang tính quyền lực bắt buộc chung vì pháp luật do

A. chính quyền ép buộc.

B. nhà nước triệt tiêu.

C. nhân dân chỉ đạo.

D. nhà nước ban hành.

Câu 22. Quản lý xã hội bằng pháp luật là nhà nước đưa pháp luật vào đời sống của

A. mỗi cán bộ, công chức nhà nước có thẩm quyền.

- B. từng người dân và toàn xã hội.
- C. một số đối tượng cụ thể trong xã hội.
- D. Những người cần được giáo dục, giúp đỡ.

Câu 23. Người có năng lực trách nhiệm pháp lí **không** vi phạm pháp luật dân sự khi từ chối thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Thay đổi kiến trúc nhà đang thuê.
- B. Thực hiện nội dung hợp đồng đã thỏa thuận.
- C. Giao điện hoa đúng thỏa thuận.
- D. Trả tiền thuê mặt bằng theo thỏa thuận ban đầu.

Câu 24. Đặc trưng cơ bản của pháp luật thể hiện ở tính quy phạm phổ biến, tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức và tính nào sau đây?

- A. Quyền lực, bắt buộc chung.
- B. Linh hoạt, tự điều chỉnh.
- C. Bảo mật, không phổ biến.
- D. Ổn định, tránh thay đổi.

Câu 25. Vi phạm kỉ luật là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm quan hệ công vụ nhà nước và quan hệ nào sau đây?

- A. Lao động.
- B. Vùng, miền.
- C. Giao tiếp.
- D. Làng, xã.

Câu 26. Theo quy định của pháp luật, người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự thể hiện ở việc người đó phải chấp hành hình phạt theo quyết định của

- A. Thủ tướng.
- B. Tòa án
- C. Viện Kiểm Sát
- D. Chủ tịch tỉnh

Câu 27. Trường hợp cá nhân, tổ chức, không chấp hành pháp luật, làm những điều mà pháp luật cấm là chưa thực hiện pháp luật theo hình thức

- A. áp dụng pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. sử dụng pháp luật.
- D. tuân thủ pháp luật.

Câu 28. Để phân biệt quy phạm pháp luật với các quy phạm xã hội khác phải dựa vào đặc trưng nào sau đây?

- A. Mọi nghi lễ vùng miền.
- B. Hệ tư tưởng tôn giáo.
- C. Tính quy phạm phổ biến.
- D. Nền tảng của đạo đức.

Câu 29. Sử dụng pháp luật là mọi cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình làm những gì pháp luật

- A. bắt buộc phải làm
- B. cho phép làm
- C. chủ động phải làm
- D. không cần phải làm

Câu 30. Theo quy định của pháp luật, khi cá nhân chủ động làm những quyền của mình theo quy định của pháp luật là đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Ban hành pháp luật.
- C. Điều chỉnh pháp luật.
- D. Sửa đổi pháp luật.

----- **HẾT** -----